TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh.

Ông Võ Thanh L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thông Hiểu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2025/HSST ngày 12/5/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 11/7/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**, sinh ngày 10/5/1992 tại Cà Mau; nơi cư trú: Số 59/6, đường LTM, khóm T, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là: Số 59/6, đường LTM, khóm T, phường A, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Ngọc G và bà Phạm Thị C; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2025 (có mặt).

- *Bị hại*: Công ty cổ phần đầu tư thương mại phát triển N; Địa chỉ: Số 18A, đường C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Minh N, sinh năm 1991 – Trưởng nhóm điều phối; Địa chỉ: xã K, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khóm 1, phường T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Cao Phú Y, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số 60/6, đường LTM, khóm T, phường A, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2/ Anh Lê Văn D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 383, đường LTK, khóm H, phường T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại phát triển N có trụ sở chính tại số 18A, đường C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty có chi nhánh tại Cà Mau địa chỉ Số 307, đường THĐ, phường T, tỉnh Cà Mau. Từ ngày 01/8/2022 đến ngày 15/7/2023 Nguyễn Hoàng L là nhân viên hợp đồng của công ty với nhiệm vụ giao - nhận hàng. Trong thời gian làm việc tại công ty, Nguyễn Hoàng L đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của công ty như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 01/7/2023 bị cáo L được công ty giao vận đơn hàng có số tham chiếu 10033NT2306194286, tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 14 Pro 128 GB Silver để mang giao cho Cửa hàng Điện máy Xanh số 18, đường Ngô Quyền, phường 2, thành phố Cà Mau (nay là phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau). Sau khi nhận hàng, bị cáo biết đơn hàng là điện thoại di động có giá trị cao nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, vì vậy bị cáo không mang giao theo yêu cầu của công ty mà mang đến cửa hàng cầm đồ Cường Thịnh thuộc phường 6, thành phố Cà Mau (nay là phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau) cầm cho anh Lê Văn D số tiền 10.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 08/7/2023, bị cáo tiếp tục được công ty giao vận đơn hàng có số tham chiếu 10033NT2307196333, tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 14 Pro 256 GB để mang giao cho Cửa hàng Thế giới di động số 2A, đường Trần Hưng Đạo, khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau (nay là phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau). Sau khi nhận hàng, bị cáo biết đơn hàng là điện thoại di động có giá trị cao nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, vì vậy bị cáo không mang giao theo yêu cầu của công ty mà mang cầm cho anh Cao Phú Y số tiền 15.000.000 đồng.

Đến ngày 17/7/2023, bị cáo thỏa thuận bán cho anh Cao Phú Y điện thoại di động nhân hiệu iPhone 14 Pro 256 GB đã cầm với giá 23.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo tiếp tục thỏa thuận bán cho anh Cao Phú Y điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro 128 GB Silver đã cầm cho anh D với giá 21.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo L bán 02 điện thoại di động nêu trên là 44.000.000 đồng.

Đến ngày 20/7/2023 công ty kiểm tra, phát hiện sự việc nên trình báo Công an phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

Tại Kết luận định giá số 115/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2023 kết luận: *"... 01 điện thoại di động hiệu iphone 14Pro 128GB Silver mới thời điểm ngày 01/7/2023 có giá 24.590.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu iphone 14Pro 256GB Space Black mới thời điểm ngày 08/7/2023 có giá 28.099.500 đồng..."*.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cà Mau) truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Tham ô tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định của Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hoàng L từ 03 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền 63.778.000 đồng nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội theo nội dung cáo trạng, bị cáo yêu cầu xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại: Bị hại bãi nại cho bị cáo, yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo phải chăm lo nuôi cha mẹ già nên xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng L khai nhận: Trong thời gian bị cáo làm nhân viên giao hàng của Công ty Cổ phần đầu tư thương mại phát triển N – Chi nhánh Cà Mau, quá trình thực hiện nhiệm vụ, vào ngày 01 và ngày 08/7/2023 sau khi được công ty giao nhiệm vụ mang điện thoại di động hiệu Iphone 14Pro 128GB giao cho Cửa hàng Điện máy Xanh số 18, đường Ngô Quyền và điện thoại di động hiệu Iphone 14Pro 256GB giao cho Cửa hàng Thế giới di động số 2A, đường Trần Hưng Đạo, khi bị cáo nhận được 02 điện thoại trên biết là tài sản có giá trị nên bị cáo không mang giao theo yêu cầu của công ty mà nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Theo kết luận định giá 02 điện thoại trên có trị giá là 52.689.500 đồng. Với hành vi bị cáo thực hiện như trên, đã cấu thành tội "Tham ô tài sản", do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất mức độ thực hiện tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bởi khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được nhiệm vụ của mình đối với công ty là giao hàng theo yêu cầu của công ty, thế nhưng khi thực hiện nhiệm vụ được giao, bị cáo biết tài sản là hai điện thoại có giá trị nên không mang giao theo yêu cầu mà mang đi cầm sau đó bán cho anh Cao Phú Y để lấy tiền tiêu xài, hành vi đó là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công ty, là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật hình sự xử lý. Chỉ vì lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo bất chấp quy định pháp luật, chỉ trong thời gian ngắn từ ngày 01 đến ngày 08/7/2023 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt đã nêu. Với hành vi bị cáo thực hiện và hậu quả bị cáo gây ra, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó việc bị cáo và bị hại yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo không được chấp nhận.

[4] Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty; bị cáo có cậu ruột tên Phạm Minh T là liệt sĩ; bị hại có bãi nại yêu

cầu giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại có tổng giá trị là 52.689.500 đồng, bị cáo tự nguyện bồi thường xong cho bị hại 63.778.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo không đặt ra yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[6] Quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận, ngoài 02 lần chiếm đoạt điện thoại đã bị truy tố trên, trong thời gian khoảng tháng 7/2023 bị cáo còn 02 lần chiếm đoạt 02 điện thoại khác mang đi cầm sau đó chuộc lại giao cho Công ty. Qua làm việc công ty không còn lưu trữ thông tin nêu trên nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với anh Lê Văn D và anh Cao Phú Y không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Tham ô tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 1 - Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Việt Trung